

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CTBGI-TTHT
V/v chính sách giảm thuế giá trị gia tăng
theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày
24/6/2023 của Quốc hội

Bắc Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Việt Thịnh Plastic.
(Mã số thuế: 2400838449; địa chỉ: Lô 13, Cụm công nghiệp Nội Hoàng, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang)

Ngày 15/8/2023, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang nhận được Công văn số 01/2023/VT ngày 15/8/2023 của Công ty TNHH Việt Thịnh Plastic (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc chính sách giảm thuế GTGT. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 1, Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng

thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.”

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung công văn hỏi của Công ty, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang trả lời như sau:

Trường hợp Công ty sản xuất kinh doanh nhóm hàng hóa dịch vụ không thuộc đối tượng quy định tại Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP nêu trên và không thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì được giảm thuế giá trị gia tăng theo quy định.

Quá trình thực hiện, đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, đối chiếu với các quy định nêu trên để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Cục Thuế tỉnh Bắc Giang trả lời để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bắc Giang (qua Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế, số điện thoại 02043 857 284) để được hướng dẫn và giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng: NVDTPC; TTKT3;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Hùng